

**PHỤ LỤC I**  
**BIỂU CAM KẾT CỦA NIU DI-LÂN**

**(Bản dịch không chính thức của Vụ Chính sách thương mại đa biên,  
Bộ Công Thương)**

## PHỤ LỤC I

### BIỂU CỦA NIU DI-LÂN

#### Ghi chú giới thiệu cho Biểu của Niu Di-lân

1. **Mô tả** đề cập đến biện pháp không tương thích mà đầu mục đó áp dụng
2. Theo các Điều 9.11 (Các biện pháp không tương thích) và Điều 10.7 (Các biện pháp không tương thích), các điều của Hiệp định định mô tả trong **Các nghĩa vụ liên quan** của một đầu mục không áp dụng đối với luật, quy định, thủ tục, quyết định, hành động hành chính, thực tiễn hoặc các biện pháp khác được xác định trong mục **Mô tả** của đầu mục đó

<b>Ngành</b>	Tất cả các ngành
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đối xử quốc gia (Điều 9.4)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Luật công ty 1993 Luật báo cáo tài chính 1993

**Mô tả**

Đầu tư

Phù hợp với chế độ báo cáo tài chính của Niu Di-lân được xây dựng theo Đạo luật Doanh nghiệp và báo cáo tài chính, các công ty nước ngoài sau đây được yêu cầu phải nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán với cơ quan đăng ký của công ty:

- a) các công ty được thành lập bên ngoài Niu Di-lân có hoạt động kinh doanh tại Niu Di-lân;
- b) các công ty thành lập trong Niu Di-lân, trong đó 25% cổ phần điều hành hoặc kiểm soát điều hành hoặc quyền biểu quyết được nắm bởi:
  - (i) một chi nhánh của công ty hoặc cơ quan thành lập ngoài Niu Di-lân;
  - (ii) một công ty hoặc cơ quan thành lập ngoài Niu Di-lân; hoặc
  - (iii) một người không thường trú tại Niu Di-lân;
- c) các công ty là chi nhánh của công ty hoặc cơ quan thành lập ngoài Niu Di-lân.

Một công ty được coi là “lớn” nếu đạt được ít nhất hai trong các tiêu trí sau:

- a) tổng tài sản của công ty và các chi nhánh đạt hơn 10 triệu đô la Niu Di-lân;
- b) công ty và các chi nhánh có tổng thu nhập từ 20 triệu đô la Niu Di-lân trở lên; và
- c) công ty và chi nhánh có từ 50 nhân viên làm toàn bộ thời gian trở lên.

Những yêu cầu này không được áp dụng nếu công ty nước ngoài là một chi nhánh của công ty Niu Di-lân đã nộp báo cáo tài chính được kiểm toán với cơ quan đăng ký (with the Registrar).

<b>Ngành</b>	Dịch vụ kinh doanh
--------------	--------------------

<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đổi xử quốc gia (Điều 10.3) Đổi xử tối huệ quốc (Điều 10.4)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	S.100(2)(a) của Luật về chứng chỉ 1953
<b>Mô tả</b>	<u>Thương mại dịch vụ qua biên giới</u> Đăng ký quyền đại diện pháp lý được giới hạn cho những người đáp ứng các tiêu chí đề ra trong S.100 (2) (a) của Luật chứng chỉ năm 1953, cho bất kỳ người Anh hoặc một công dân của nước Cộng hòa Ireland.

<b>Ngành</b>	Nông nghiệp, bao gồm dịch vụ liên quan đến nông nghiệp
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đổi xử quốc gia (Điều 9.4 và Điều 10.3) Yêu cầu thực hiện (Điều 9.9) Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)

<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Luật Tái cơ cấu công nghiệp sữa 2001
<b>Mô tả</b>	<u>Thương mại dịch vụ qua biên giới và Đầu tư</u>

Luật Tái cơ cấu công nghiệp sữa 2001 (DIRA) và Quy định việc quản lý của một cơ sở dữ liệu quốc gia về dữ liệu thử nghiệm. Các cơ sở dữ liệu hiện đang được lưu trữ bởi Tổng công ty cải thiện chăn nuôi (LIC)

- Luật DIRA:

cho phép chính phủ Niu Di-lân chỉ định lưu trữ cơ sở dữ liệu bởi một công ty khác trong ngành công nghiệp sữa. Trong trường hợp đó, cần phải:

- + cần nhắc tới quốc tịch, cư trú của công ty đó, người sở hữu hoặc nắm quyền điều khiển công ty và quản lý và nhân sự cấp cao của công ty; và
- + hạn chế về người được sở hữu cổ phần của công ty, bao gồm cả việc dựa trên cơ sở quốc tịch.

- yêu cầu việc chuyển giao dữ liệu giữa những người tham gia thử nghiệm sữa gia súc cho LIC hoặc công ty tiếp quản.

- đưa ra các quy định liên quan đến quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu và quyền truy cập này có thể bị từ chối trên cơ sở mục đích sử dụng của nó có thể "có hại cho ngành công nghiệp sữa Niu Di-lân", đồng thời cần cần nhắc tới quốc tịch hoặc nơi cư trú của người có nhu cầu tiếp cận thông tin.

<b>Ngành</b>	Dịch vụ truyền thông Viễn thông
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đối xử quốc gia (Điều 9.4) Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Hiến pháp về giới hạn chung

**Mô tả****Đầu tư**

Hiến pháp về giới hạn chung yêu cầu Chính phủ Niu Di-lân phải xem xét phê duyệt khi một thực thể nước ngoài nào muốn nắm giữ quá 49,9% cổ phần.

Ít nhất một nửa số nhân sự cao cấp phải là công dân Niu Di-lân.

**Ngành**

Dịch vụ truyền thông  
Dịch vụ nghe nhìn

**Nghĩa vụ liên quan**

Đôi xử quốc gia (Điều 9.4 và 10.3)  
Hiện diện địa phương (Điều 10.6)  
Yêu cầu thực hiện (Chương Đầu tư, Điều 9.9)

**Cấp**

Trung ương

**Biện pháp**

Luật về Truyền thông phát thanh 1989

**Mô tả**Thương mại dịch vụ qua biên giới và Đầu tư

Việc mua lại giấy phép hoặc quyền quản lý sử dụng phổ tần phát thanh, hoặc các mối quan tâm từ chính phủ nước ngoài hoặc đại lý thay mặt cho chính phủ nước ngoài về giấy phép hoặc quyền quản lý, theo Luật về Truyền thông phát thanh 1989 phải được sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ trưởng của Bộ Kinh doanh, Đổi mới và Việc làm.

**Ngành**

Nông nghiệp, bao gồm các dịch vụ kèm theo nông nghiệp

**Nghĩa vụ liên quan**

Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)

**Cấp**

Trung ương

**Biện pháp**

Luật về tiếp thị các nhu yếu phẩm 1953

**Mô tả**Đầu tư

Theo Luật về tiếp thị nhu yếu phẩm 1953, Chính phủ Niu Di-lân có quyền áp dụng các Quy định nhằm cho phép thành lập các cơ quan chức năng tiếp thị theo luật định với quyền mua

lại và tiếp thị độc quyền (hoặc quyền hạn ít hơn) với các sản phẩm có nguồn gốc từ nuôi ong, trồng cây ăn quả, cây hốt bỏ, nuôi hươu hoặc dê lấy lông hoặc sợi (sản phẩm thiết yếu)

Các quy định có thể được ban hành dưới Luật về tiếp thị nhu yếu phẩm 1953 liên quan đến diện rộng các chức năng, quyền hạn và hoạt động của cơ quan thẩm quyền về tiếp thị. Đặc biệt, các quy định có thể yêu cầu thành viên hoặc nhân sự cơ quan này có quốc tịch và/hoặc thường trú tại Niu Di-lân

<b>Ngành</b>	Vận tải hàng không
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đổi xử quốc gia (Điều 9.4) Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Luật hàng không dân dụng 1990 Hướng dẫn cấp Bộ trưởng
<b>Mô tả</b>	<u>Đầu tư</u> Chỉ doanh nghiệp vận tải hàng không được cấp phép có thể cung cấp dịch vụ hàng không theo lịch trình quốc tế với tư cách là hãng hàng không quốc tế Niu Di-lân. Giấy phép cung cấp dịch vụ hàng không theo lịch trình quốc tế như là một công ty



hàng không quốc tế Niu Di-lân cần phải có các điều kiện đáp ứng các thỏa thuận dịch vụ hàng không Niu Di-lân. Các điều kiện này bao gồm yêu cầu hãng hàng không phải được sở hữu chính và kiểm soát chủ yếu bởi người quốc tịch Niu Di-lân, có trụ sở kinh doanh ở Niu Di-lân và/hoặc dưới sự kiểm soát của Cơ quan Hàng không dân dụng Niu Di-lân

<b>Ngành</b>	Vận tải hàng không
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đôi xử quốc gia (Điều 9.4) Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Hiến pháp về Hàng không Niu Di-lân
<b>Mô tả</b>	<u>Đầu tư</u> Không một công ty nước ngoài nào có thể nắm giữ hơn 10% quyền bỏ phiếu tại Niu Di-lân, trừ khi được Nữ hoàng Niu Di-lân cho phép <sup>1</sup> . Ngoài ra: <ul style="list-style-type: none"><li>- Ít nhất ba thành viên trong ban giám đốc thường trú tại Niu Di-lân;</li><li>- Hơn một nửa số thành viên Ban giám đốc phải là công dân Niu Di-lân</li></ul>

|

<b>Ngành</b>	Tất cả các lĩnh vực
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Đôi xử quốc gia (Điều 9.4) Yêu cầu thực hiện (Điều 9.9) Quản lý, nhân sự cao cấp (Điều 9.10)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Luật đầu tư nước ngoài 2005 Luật nghề cá 1996 Quy chế đầu tư nước ngoài 2005
<b>Mô tả</b>	<u>Đầu tư</u> Phù hợp với quy chế đầu tư nước ngoài của Niu Di-lân như quy định trong Luật Đầu tư nước ngoài năm 2005, Luật nghề cá 1996 and Quy chế đầu tư nước ngoài năm 2005, hoạt động đầu tư sau đây cần phải được Chính phủ Niu Di-lân thông qua trước: a) mua lại hoặc nắm quyền kiểm soát từ 25 phần trăm trở lên của bất kỳ cổ phần hoặc quyền biểu quyết trong một doanh nghiệp Niu Di-lân mà có giá trị xem xét

cho chuyển nhượng hoặc giá trị của các tài sản vượt quá 100 triệu đô la Niu Di-lân;

b) bắt đầu hoạt động kinh doanh hoặc mua lại một doanh nghiệp hiện có, bao gồm cả tài sản kinh doanh, trong Niu Di-lân, với tổng chi phí phát sinh hoặc chi phí mua lại doanh nghiệp hoặc các tài sản vượt quá 100 triệu đô la Niu Di-lân;

c) mua lại hoặc nắm quyền kiểm soát, không kể giá trị theo đô la, một số hạng mục đất đai nhạy cảm hoặc cần có sự phê duyệt theo như quy định tại Luật đầu tư nước ngoài Niu Di-lân; và

d) mọi giao dịch, không kể giá trị theo đô la, từ đầu tư nước ngoài trong hạn ngạch đánh bắt cá.

Các nhà đầu tư nước ngoài cần phải tuân thủ các tiêu chí đề ra trong luật đầu tư nước ngoài và mọi điều kiện đưa ra bởi các Bộ, ban ngành có liên quan.

Mục này cần phải đọc chung với II-NZ-5.

<b>Ngành</b>	Tất cả các ngành
<b>Nghĩa vụ liên quan</b>	Yêu cầu thực hiện (Điều 9.9)
<b>Cấp</b>	Trung ương
<b>Biện pháp</b>	Luật thuế thu nhập 2007 Luật thuế Dịch vụ và Hàng hóa 1985 Luật thuế Bất động sản và quà tặng 1968 Luật thuế séc và tem 1971 Luật thuế trò chơi 1971 Luật thuế hành chính 1994
<b>Mô tả</b>	Mọi biện pháp thuế không tương thích hiện hành